

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CẨM PHẢ
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2021/HS-ST
Ngày 01 – 4 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM PHẢ, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Quyền.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn H Cận và bà Trịnh Thị Huệ.

- Thư ký phiên toà: Bà Đỗ Thu Hà - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên toà: Ông Trần Quang Thắng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 01 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 17/2021/TLST - HS ngày 22 tháng 02 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2021/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 3 năm 2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Quốc H**; sinh ngày: 22/6/1997 tại thành phố Cẩm Phả, Quảng Ninh; nơi cư trú: Tổ 5, khu A, phường B, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Hữu L (đã chết) và bà Khuất Thị G; vợ: chưa có (chung sống như vợ chồng với chị Chương Mỹ Hoài T3); có 01 con, sinh năm 2016; tiền án: Ngày 12/02/2015 bị Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, buộc phải nộp sung quỹ Nhà nước số tiền 3.180.000 đồng do phạm tội mà có, ngày 11/10/2015 chấp hành xong hình phạt tù, chưa thi hành phần quyết định khác của bản án; tiền sự: Ngày 17/5/2019 bị Công an thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh ra Quyết định xử phạt hành chính số tiền 2.500.000 đồng về hành vi “Cố ý gây T3 tích”, ngày 28/9/2020 đã nộp phạt; bị cáo đầu thú và bị tạm giam từ ngày 28/12/2020, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Cẩm Phả; có mặt.

Bị hại:

- Chị **Khuông Thúy V**; sinh năm: 1985; nơi cư trú: Tổ 5, khu V, phường S, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; có mặt.

Người làm chứng:

- Anh **Nguyễn Duy T1**; sinh năm: 1989; nơi cư trú: Tổ 3, khu N, phường C, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.

- Anh **Cao Thế T2**; sinh năm: 1984; nơi cư trú: Tổ 2, khu N, phường S, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.

- Anh **Nguyễn Hoài Sơn**; sinh năm: 1989; nơi cư trú: Tổ 58, khu S, phường Đ, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.

- Chị **Chương Mỹ Hoài T3**; sinh năm: 2000; nơi cư trú: Tổ 1, khu N, phường C, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 05 giờ 30 phút ngày 13/10/2020, Trần Quốc H nhờ bạn là Nguyễn Duy T1 (sinh năm 1989; trú tại tổ 3, khu N, phường C, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh) điều khiển xe mô tô Yamaha Srios (không rõ biển số) chở H đến khu vực cổng Xí nghiệp vận tải xếp dỡ - Công ty cổ phần vật tư TKV thuộc tổ 5, khu V, phường S, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh, nơi chị Khương Thúy V bán quán nước với mục đích để đập phá tài sản, nhưng khi đi H không nói cho T1 biết. Khi T1 điều khiển xe mô tô đến nhà H thì quay đầu xe ra cổng chờ H, còn H cầm theo 01 ống tuýp sắt dài 80cm, đường kính 2,6cm và 01 túi nilon màu đen. H lên ngồi sau xe và cất giấu tuýp sắt giữa chân phải và sườn bên phải xe mô tô, trên đường đi H dùng túi nilon che biển số xe để tránh bị phát hiện. Khi đi đến cách bàn bán hàng của chị V khoảng 9,5 mét (theo hướng Cửa Ông đi T2 tâm thành phố Cẩm Phả) thì H xuống xe, tay phải cầm ống tuýp sắt đi đến đứng đối diện vị trí chị V bán hàng dùng hai tay giơ ống tuýp sắt đập 04 nhát từ trên xuống trúng chiếc điện thoại Iphone 11 Pro Max, màu vàng, loại 256GB, số IMEI 353923108023215 của chị V đang dựng tựa lưng vào hộp đựng thuốc lá làm hư hỏng màn hình, vỏ máy và cụm camera trước. Sau đó H ra xe bảo T1 chở H về nhà. Sau khi gây án H đến cơ quan điều tra khai báo toàn bộ hành vi phạm tội sau đó bỏ trốn nên Cơ quan điều tra ra quyết định truy nã đối với H, ngày 28/12/2020 H ra đầu thú. Vật chứng thu giữ: 01 điện thoại Iphone 11 Pro Max, màu vàng, loại 256GB, số IMEI 353923108023215, màn hình bị vỡ hỏng, vỏ máy cong lõm, cụm camera trước hư hỏng; có ốp lưng bằng cao su màu xanh; 01 tuýp sắt dài 80cm, đường kính 2,6cm.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 76/KL-HĐĐGTX của Hội đồng định giá thường xuyên tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh kết luận: Màn hình; vỏ máy; camera trước của chiếc điện thoại Iphone 11 Pro Max, màu vàng, loại 256GB trị giá là 11.600.000 đồng (mười một triệu sáu trăm nghìn đồng).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Trần Quốc H đã khai nhận toàn bộ diễn biến hành vi phạm tội như đã nêu ở trên. H khai do chị Chương Mỹ Hoài T3 (chung sống như vợ chồng với H) có mối quan hệ thân thiết với chị Khương Thúy V và chị đã T3 bỏ nhà đi nhiều ngày. H cho rằng do chị V biết chỗ chị T3 đang ở nhưng không nói cho H biết nên H đã bực tức đến quán nước của chị V để đập phá tài sản.

Bị hại Khương Thúy V tại giai đoạn điều tra và tại phiên tòa có lời khai: Vào khoảng 05 giờ 30 phút ngày 13/10/2020, tại khu vực cổng Xí nghiệp vận tải xếp dỡ - Công ty cổ phần vật tư TKV thuộc tổ 5, khu V, phường S, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh Trần Quốc H có hành vi dùng ống tuýp sắt đập phá tài sản ở quán bán nước của chị V làm hỏng chiếc điện thoại Iphone 11 Pro Max, màu vàng, loại 256GB, gây ra thiệt hại cho chị V với số tiền là 11.600.000 đồng và một số tài sản khác. Chị V đề nghị bị cáo phải bồi thường cho mình số tiền 11.600.000 đồng do bị thiệt hại về tài sản là chiếc điện thoại, một số tài sản khác giá trị nhỏ nên chị V không có yêu cầu, đề nghị gì đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết, xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

Giai đoạn điều tra, những người làm chứng đều có lời khai phù hợp với diễn biến nội dung sự việc giống như nội dung vụ án đã nêu trên. Anh T1 khai nhận là người chở H đến quán nước của chị V nhưng khi đi H không nói cho anh T1 biết; anh T2 và anh Sơn tại thời điểm H đập phá tài sản của chị V đang ngồi uống nước ở đó đã trực tiếp nhìn thấy H dùng Tuýp sắt đập phá tài sản và có lời khai về diễn biến hành vi của H đúng như nội dung vụ án đã nêu ở trên.

Tại bản Cáo trạng số 23/CT-VKSCP ngày 19 tháng 02 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị can Trần Quốc H về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự. Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 178; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; các điểm d, h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo Trần Quốc H từ 12 (mười hai) tháng tù đến 15 (mười lăm) tháng tù, về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt (ngày 28/12/2020); không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 3; khoản 1 Điều 584; khoản 1 Điều 585; khoản 1 Điều 586; Điều 589; Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho chị Khương Thúy V tổng số tiền là 11.600.000 đồng (mười một triệu sáu trăm nghìn đồng).

- Áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy 01 Tuýp sắt đã cũ, dài 80 cm, đường kính 2,6 cm.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận bản Cáo trạng truy tố về hành vi phạm tội là đúng người, đúng tội, không oan, không sai; bị cáo không có ý kiến tranh luận

với đại diện Viện kiểm sát và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tài liệu, chứng cứ đã thu thập, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cẩm Phả, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về tài liệu, chứng cứ đã thu thập, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các tài liệu, chứng cứ đã thu thập, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị hại và những người làm chứng và những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 05 giờ 30 phút ngày 13/10/2020, tại khu vực cổng Xí nghiệp vận tải xếp dỡ - Công ty cổ phần vật tư TKV thuộc tổ 5, khu V, phường S, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh Trần Quốc H có hành vi dùng ống tuýp sắt đập phá tài sản ở quán bán nước của chị Khương Thúy V làm hỏng màn hình, vỏ máy, cụm camera trước chiếc Iphone 11 Pro Max, màu vàng, loại 256GB, số IMEI 353923108023215 của chị Khương Thúy V, gây thiệt hại về tài sản trị giá 11.600.000 đồng. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả truy tố bị cáo về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự là có cơ sở pháp luật.

[3]. Điều 178 của Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng ... thì bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

...”

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền về tài sản của công dân, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người trưởng thành, có đủ khả năng nhận thức nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, do vậy cần phải xử lý nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của từng bị cáo nhằm giáo dục, răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[5.1] Về tình tiết giảm nhẹ: Giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Sau khi phạm tội sau đó bỏ trốn đã ra đầu thú nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện chính sách nhân đạo của Nhà nước.

[5.2] Về tình tiết tăng nặng: Giữa bị cáo và chị V không có mâu thuẫn gì từ trước, chỉ vì bị cáo nghi ngờ chị V biết nơi ở của chị Chương Mỹ Hoài T3 (là người chung sống với H như vợ chồng) nhưng chị V không nói cho bị cáo biết nên Trần Quốc H đã cố ý làm hư hỏng tài sản của chị V, thể hiện sự coi thường pháp luật. Mặt khác trước đó, bị cáo đã phạm tội và bị Tòa án kết án, chưa được xóa án tích nhưng không lấy đó làm bài học tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà lại tiếp tục phạm tội với lỗi cố ý. Vì vậy bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng “có tính chất côn đồ” và “tái phạm” theo quy định tại các điểm d, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6] Về hình phạt:

[6.1] Về hình phạt chính: Căn cứ vào các quy định của Bộ luật hình sự, sau khi cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định không những nhằm trừng trị mà còn để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình, phòng ngừa chung cho xã hội, đáp ứng được mục đích của hình phạt.

[6.2] Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 175 của Bộ luật hình sự năm 2015 thì bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng. Nhưng xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự (bồi thường thiệt hại): Bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường do thiệt hại về tài sản với tổng số tiền là 11.600.000 đồng (mười một triệu sáu trăm nghìn đồng). Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bị hại. Xét thấy, đây là quan hệ dân sự, các bên tự nguyện cam kết, thỏa thuận không trái pháp luật và đạo đức xã hội nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về vật chứng của vụ án: 01 Tuýp sắt đã cũ, dài 80 cm, đường kính 2,6 cm là công cụ, phương tiện phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy. Chiếc điện thoại Iphone 11 Pro Max, màu vàng, loại 256GB đã được Cơ quan cảnh sát điều tra trả lại cho chủ sở hữu là chị Khương Thúy V nên không đề cập xử lý.

[9] Đối với Nguyễn Duy T1 không biết việc H nhờ chở đi đập phá tài sản của chị Khương Thúy V, nên không đồng phạm với H về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Về hành vi không tố giác tội phạm của T1 không đủ yếu tố cấu thành tội phạm, nên không đề cập xử lý.

[10] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Về quyền kháng cáo bản án: Bị cáo; bị hại có quyền kháng cáo bản án này theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: khoản 1 Điều 178; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; các điểm d, h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự:

Tuyên bố: Bị cáo Trần Quốc H phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Xử phạt bị cáo Trần Quốc H 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam (ngày 28/12/2020).

2. Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 3; khoản 1 Điều 584; khoản 1 Điều 585; khoản 1 Điều 586; Điều 589; Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự; Điều 26 của Luật thi hành án dân sự:

Buộc bị cáo phải bồi thường cho chị Khương Thúy V tổng số tiền là 11.600.000 đồng (mười một triệu sáu trăm nghìn đồng).

Sau khi bản án có hiệu lực pháp luật, kể từ khi người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo không thực hiện nghĩa vụ bồi thường (không trả hoặc trả không đầy đủ) thì bị cáo còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chậm trả, trừ trường hợp các bên có thỏa thuận khác hoặc pháp luật có quy định khác.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Căn cứ vào: điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy 01 Tuýp sắt đã cũ, dài 80 cm, đường kính 2,6 cm. Tình trạng như Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số: 78A/BB-THA lập ngày 23/02/3021 giữa Công an thành phố Cẩm Phả và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

4. Căn cứ vào: khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; các điểm a và b khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 21, các điểm a và c khoản 1 Điều 23, điểm b khoản 1 Điều 24, các khoản 2 và 8 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Trần Quốc H phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 580.000 đồng (năm trăm tám mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

5. Căn cứ vào: khoản 1 Điều 331; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo và bị hại có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Cơ quan CSĐT Công an TP Cẩm Phả;
- Nhà tạm giữ Công an TP Cẩm Phả;
- Cơ quan THAHS Công an TP Cẩm Phả;
- VKSND TP Cẩm Phả;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- THADS. TP Cẩm Phả;
- Lưu hồ sơ; Lưu TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Quyền